TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-VHN	*Cà Mau, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ:

- Các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Luật phí và lệ phí năm 2015.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST-VDS ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Lê Vũ E**, sinh ngày 01/01/1985, địa chỉ cư trú: Khóm K, phường K, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Bùi Thị T**, sinh ngày 12/6/1991, địa chỉ cư trú: Ấp T, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung:

- Về hôn nhân:

Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, nay thuộc xã Đ, tỉnh Cà Mau.

Cho thấy quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nay, ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T xác định mục đích hôn nhân không đạt được, nên các bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Theo Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và có

nghĩa vụ chung sống với nhau. Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình: "Điều 4. Ly hôn theo yêu cầu của một bên quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. 3. "Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được" là thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Không có tình nghĩa vợ chồng, ví dụ: vợ, chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc vợ hoặc chồng;".

Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ ngày 18/8/2025, ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T vẫn giữ ý kiến là thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét, hôn nhân giữa ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các bên, phù hợp tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T xác định không có.

- Về tài sản, nợ: Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T không có yêu cầu, Toà án không đặt ra xem xét giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được xem xét giải quyết ở vụ án khác.

[2] Về lệ phí Toà án: Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T, mỗi bên phải chịu lệ phí Toà án số tiền 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản, nợ: Toà án không đặt ra xem xét giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được xem xét giải quyết ở vụ án khác.

2. Về lệ phí Toà án: Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T, mỗi bên phải chịu lệ phí Toà án số tiền 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng, đối trừ số tiền 300.000 đồng mà Ông Lê Vũ E và bà Bùi Thị T dự nộp tại Biên lai thu 0011642 - 0011648 ngày 18/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau, nay được chuyển thu.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu (02b);
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau (01b);
- Phòng THADS khu vực 3 – Cà Mau (01b);
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

THẨM PHÁN

Lâm Thành Quang